

BỘ TÀI CHÍNH



GIẤY PHÉP THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG

Số: 86GP/KDBH

Ngày: 01/10/2013

Cấp tại: Hà Nội

Nơi cấp: Bộ Tài chính

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2013

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Luật Kinh doanh bảo hiểm số 24/2000/QH10 ngày 9/12/2000;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm số 61/2010/QH12 ngày 24/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 118/2008/NĐ-CP ngày 27/11/2008 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/03/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Nghị định số 123/2011/NĐ-CP ngày 28/12/2011 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm và sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2007/NĐ-CP ngày 27/03/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật kinh doanh bảo hiểm;

Căn cứ Giấy phép thành lập và hoạt động số 66GP/KDBH ngày 20/7/2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính cấp cho Công ty Tái bảo hiểm PVI;

Xét đề nghị của Công ty Tái bảo hiểm PVI tại Công văn số 331/PVI Re-THP ngày 20/9/2013; Công văn số 336/PVI Re-THP ngày 26/9/2013 và tài liệu gửi kèm;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập doanh nghiệp bảo hiểm

Cho phép các chủ đầu tư có tên dưới đây:

1. Công ty cổ phần PVI

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 154 Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Phòng Đăng ký kinh doanh - Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp; mã số doanh nghiệp 0100151161; Đăng ký lần đầu ngày 12/03/2007; Đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 27/8/2012;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Vạn Thuận, quốc tịch Việt Nam;
- Chức vụ: Tổng giám đốc Công ty cổ phần PVI.

2. Tổng công ty Bảo hiểm PVI

- Địa chỉ trụ sở chính: Số 154 Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

- Giấy phép thành lập và hoạt động số 63GP/KDBH ngày 28/6/2011 do Bộ Tài chính cấp;

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Trương Quốc Lâm, quốc tịch Việt Nam;

- Chức vụ: Tổng giám đốc Tổng công ty Bảo hiểm PVI.

được thành lập: **TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN TÁI BẢO HIỂM PVI**

Tên đầy đủ, tên viết tắt và tên giao dịch:

- Tên đầy đủ tiếng Việt: Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI
- Tên đầy đủ tiếng Anh: PVI Reinsurance Joint-stock Corporation
- Tên giao dịch tiếng Việt: Tái bảo hiểm PVI
- Tên giao dịch và tên viết tắt: PVI Re

Địa chỉ trụ sở chính: Số 154 Nguyễn Thái Học, phường Kim Mã, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Hình thức pháp lý: Công ty cổ phần

Để kinh doanh tái bảo hiểm theo quy định của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kinh doanh bảo hiểm, các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Kinh doanh bảo hiểm, các quy định khác của pháp luật và các quy định tại Giấy phép này.

Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và mở tài khoản tại ngân hàng theo các quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 2. Vốn

Vốn điều lệ của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI là 668.000.000.000 (sáu trăm sáu tám tỷ) đồng Việt Nam, trong đó:

STT	Cổ đông	Số vốn góp tính bằng tiền (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Công ty cổ phần PVI	460.000.000.000	68,86
2	Tổng công ty Bảo hiểm PVI	28.400.000.000	4,25
3	Các cổ đông cá nhân	179.600.000.000	26,89
Tổng cộng		668.000.000.000	100

Điều 3. Lĩnh vực, nội dung, phạm vi và địa bàn hoạt động

Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI được phép tiến hành các hoạt động kinh doanh sau:

3.1. Lĩnh vực kinh doanh: Tái bảo hiểm

3.2. Các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh

3.2.1. Kinh doanh nhận, nhượng tái bảo hiểm các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ sau đây:

- Bảo hiểm tài sản và bảo hiểm thiệt hại;
- Bảo hiểm hàng hóa vận chuyển đường bộ, đường biển, đường sông, đường sắt và đường không;
- Bảo hiểm xe cơ giới;
- Bảo hiểm cháy, nổ;
- Bảo hiểm thân tàu và trách nhiệm dân sự của chủ tàu;
- Bảo hiểm trách nhiệm chung;
- Bảo hiểm tín dụng và rủi ro tài chính;
- Bảo hiểm thiệt hại kinh doanh;
- Bảo hiểm nông nghiệp;
- Các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ khác do Chính phủ quy định.

3.2.2. Kinh doanh nhận, nhượng tái bảo hiểm nghiệp vụ bảo hiểm sức khỏe.

3.2.3. Đầu tư tài chính theo quy định của pháp luật.

3.3. Địa bàn hoạt động: Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI được phép hoạt động trong và ngoài nước phù hợp với quy định của pháp luật.

3.4. Đối tượng khách hàng: Các tổ chức trong và ngoài nước.

Điều 4. Kế thừa

Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm đối với hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm của Công ty Tái bảo hiểm PVI.

Điều 5. Thời hạn hoạt động

Thời hạn hoạt động của Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI là vô thời hạn kể từ ngày Giấy phép này có hiệu lực.

Điều 6. Nghĩa vụ nộp thuế

Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI phải thực hiện các nghĩa vụ tài chính và thuế đối với Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành và có hiệu lực vào từng thời điểm.

Điều 7. Điều kiện hoạt động

Trong quá trình hoạt động, Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI phải tuân thủ pháp luật Việt Nam, các quy định của Giấy phép thành lập và hoạt động và Điều lệ Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI.

Điều 8. Hiệu lực của giấy phép.

Giấy phép thành lập và hoạt động này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế cho Giấy phép thành lập và hoạt động số 66GP/KDBH ngày 20 tháng 7 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày được cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI phải hoàn thành các thủ tục để chính thức hoạt động kinh doanh tái bảo hiểm theo quy định của pháp luật và phải thông báo kết quả tiến hành các thủ tục trên cho Bộ Tài chính.

Sau thời hạn trên, nếu Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI không hoàn thành các thủ tục đã quy định, Giấy phép thành lập và hoạt động này sẽ không còn hiệu lực.

Điều 9. Cấp Giấy phép

Giấy phép thành lập và hoạt động này được lập thành 08 bản chính: 01 bản cấp cho Tổng công ty cổ phần Tái bảo hiểm PVI; 04 bản lưu tại Bộ Tài chính; 01 bản gửi cho Ủy ban Nhân dân thành phố Hà Nội; 01 bản gửi cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư; 01 bản gửi cho Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội.



Trần Xuân Hà